

Số: 1238 /KH-SGD&ĐT

Hà Nam, ngày 01 tháng 10 năm 2015

KẾ HOẠCH
Công tác công nghệ thông tin năm học 2015-2016

Căn cứ:

- Luật Công nghệ thông tin;
- Quyết định số 1605/QĐ-TTG ngày 27/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011-2015;
- Kế hoạch số 1326/KH-UBND ngày 24/9/2010 của UBND tỉnh Hà Nam về Ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2011-2015; Quyết định số 1700/QĐ-UBND ngày 26/12/2011 của UBND tỉnh Hà Nam phê duyệt Quy hoạch Ứng dụng và Phát triển CNTT tỉnh Hà Nam giai đoạn 2011-2020;
- Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và công nghệ thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
- Kế hoạch số 1827/KH-UBND ngày 23/10/2012 của UBND tỉnh Hà Nam về Thực hiện Chỉ thị 15/2012/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam;
- Quyết định số 1102/QĐ-UBND ngày 24/9/2013 của UBND tỉnh Hà Nam phê duyệt Quy hoạch Phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Hà Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030;

Thực hiện văn bản số 4983/BGDĐT-CNTT, ngày 28/9/2015 của Bộ GD&ĐT V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2015 – 2016;

Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nam xây dựng kế hoạch công tác công nghệ thông tin trong ngành giáo dục năm học 2015-2016 như sau:

1. Hiện trạng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT)

1.1 Thuận lợi:

Sự quan tâm chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, cấp ủy chính quyền địa phương và lãnh đạo ngành, lãnh đạo các đơn vị trường học. Đội ngũ cán bộ kiêm nhiệm, giáo viên tin học có trình độ, năng lực, tâm huyết trong công tác triển khai ứng dụng CNTT cho ngành Giáo dục. Đường truyền Internet được kết nối đến 100% các cơ sở Giáo dục.

1.2 Khó khăn:

Một bộ phận cán bộ quản lý, giáo viên chưa nhận thức đúng vai trò của CNTT trong quản lý và giảng dạy. Nguồn kinh phí đầu tư cho CNTT còn hạn chế.

2. Mục tiêu ứng dụng và phát triển CNTT năm học 2015-2016

+ Triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT tới các cơ sở giáo dục trong tỉnh, quán triệt tinh thần công tác ứng dụng CNTT và đào tạo nguồn nhân lực CNTT là công tác thường xuyên và lâu dài của ngành giáo dục.

+ Phát triển và ứng dụng các tiến bộ của CNTT vào quản lý và giảng dạy.

+ Triển khai các ứng dụng quản lý giáo dục với hình thức trực tuyến, cơ sở dữ liệu tập trung, theo mô hình điện toán đám mây.

+ Xây dựng, kiến nghị Bộ GD&ĐT kiểm tra công nhận sở GD&ĐT Hà Nam, các phòng GD&ĐT huyện, thành phố là Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT điện tử.

3. Các nhiệm vụ, chỉ tiêu và giải pháp thực hiện

3.1 Công tác chỉ đạo

Chú trọng chất lượng hoạt động CNTT dựa trên minh chứng là kết quả công việc được ứng dụng CNTT.

Các cơ sở giáo dục tổ chức quán triệt và nâng cao nhận thức, trách nhiệm đến toàn thể cán bộ, giáo viên trong ngành, trước hết cho lãnh đạo các đơn vị, các cơ sở giáo dục và đào tạo về tinh thần và nội dung của các văn bản quan trọng, như: Quyết định số 1700/QĐ-UBND ngày 26/12/2011 của UBND tỉnh Hà Nam phê duyệt Quy hoạch Ứng dụng và Phát triển CNTT tỉnh Hà Nam giai đoạn 2011-2020; Hướng dẫn nhiệm vụ CNTT năm học 2015-2016 số 4983/BGDĐT-CNTT, ngày 28/9/2015 của Bộ GD&ĐT và các văn bản hướng dẫn CNTT của Sở GD&ĐT.

Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong trường phổ thông nhằm đổi mới phương pháp quản lý, dạy và học; Khuyến khích giáo viên chủ động tự soạn giáo án, bài giảng và tài liệu giảng dạy để ứng dụng CNTT trong các môn học, tăng cường khả năng tự học, tự tìm tòi của người dạy và người học.

3.2 ứng dụng CNTT

Sở GD&ĐT: 100% các Phòng, Ban sử dụng CNTT trong quản lý công việc hành chính; duy trì việc sử dụng các phần mềm quản lý cán bộ, tài chính - kế toán, phần mềm quản lý thi và các phần mềm nghiệp vụ khác,... theo quy định của Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh Hà Nam và của Sở GD&ĐT. Khai thác số liệu trên cổng thông tin trực tuyến của ngành phục vụ công tác chỉ đạo điều hành.

Tại các cơ sở giáo dục:

Trong quản lý: ứng dụng CNTT nhằm đổi mới căn bản phương thức, cách thức và chất lượng công việc bằng ứng dụng các phần mềm quản lý giáo dục: Quản lý điểm trực tuyến, Quản lý nhân sự, xếp thời khóa biểu, kế toán,... tại 100% các Phòng GD&ĐT, các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT, Trung tâm GDTX. 100% lãnh đạo các cơ sở giáo dục biết ứng dụng CNTT trong quản lý (Soạn thảo văn bản, khai thác, sử dụng các ứng dụng trực tuyến do sở cung cấp...). Thực hiện gửi, nhận thông tin qua email nội bộ (@moet.edu.vn, @hanam.edu.vn) và qua website; 100% các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý và giáo viên được cấp và sử dụng email nội bộ của ngành; 100% cán bộ quản lý biết tiếp nhận văn bản trên website của Sở GD&ĐT.

Trong giảng dạy: Tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả của ứng dụng

CNTT trong đổi mới phương pháp dạy và học; Giảng dạy môn Tin theo quy định của Bộ GD&ĐT; Triển khai công nghệ bài giảng điện tử e-Learning; Đào tạo từ xa qua mạng và kho học liệu mở phục vụ giáo dục thường xuyên, học tập suốt đời. Phần đầu mỗi cơ sở giáo dục có 5 bài giảng e-Learning và mỗi phòng GD&ĐT, trường THPT có bài giảng dự thi tại Website cuộc thi: <http://thibaigiang.moet.gov.vn>.

Phục vụ người dân: Cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến về lĩnh vực giáo dục và đào tạo ở mức độ 2, phần đầu 20 % mức độ 3; Chất lượng giáo dục các học kỳ, cả năm và đánh giá sự chuyên cần của từng học sinh hàng tuần được công khai miễn phí trên website của trường học, Phòng GD&ĐT và Sở GD&ĐT.

Phát triển CNTT:

Tiếp tục triển khai tới 100% các cơ sở giáo dục theo mô hình công nghệ hiện đại (điện toán đám mây- cloud computing). Hoàn thành: công thông tin tập huấn trực tuyến, tổ chức tập huấn cốt cán về CNTT cho các cơ sở giáo dục qua phòng họp trực tuyến ;

Các phòng chức năng phối hợp với Phòng CNTT-CTHSSV xây dựng các biểu mẫu thống kê, báo cáo trực tuyến, tập trung nhằm giảm thiểu thủ tục hành chính, tránh tình trạng cùng một nội dung nhưng cơ sở phải báo cáo nhiều nơi, nhiều lần.

Tăng cường bảo mật dữ liệu, bảo mật các tài khoản (email, hệ thống quản lý nhà trường, quản lý thi,...) coi đây là tài sản “vô hình” của đơn vị.

Ưu tiên hỗ trợ kinh phí đầu tư trang thiết bị, máy tính kết nối mạng cho các trường ở vùng khó khăn hoặc các trường chưa có thiết bị kết nối.

3.3 Giải pháp thực hiện

Nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu Kế hoạch đề ra, cần thực hiện các giải pháp chính sau:

3.3.1 Giải pháp tổ chức

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm đến toàn thể cán bộ, giáo viên trong ngành, trước hết cho lãnh đạo các đơn vị, các cơ sở giáo dục và đào tạo về công tác ứng dụng CNTT và đào tạo nguồn nhân lực CNTT là công tác thường xuyên và lâu dài của ngành giáo dục.

3.3.2 Giải pháp triển khai

Đổi mới tư duy, phương thức, cách thức làm việc truyền thống sang phương thức làm việc có sự hỗ trợ của công nghệ cao.

Gắn chặt giữa ứng dụng CNTT và cải cách hành chính; triển khai thí điểm mô hình Phòng GD&ĐT điện tử, trường học điện tử từ đó nhân rộng trong tỉnh, tiến tới xây dựng Sở GD&ĐT Hà Nam là Sở GD&ĐT điện tử.

3.3.3 Giải pháp môi trường chính sách

Quan tâm và có chính sách thu hút nguồn nhân lực cho ứng dụng CNTT; Có quy định đặc thù quản lý ứng dụng CNTT trong ngành giáo dục. Đề nghị giảm số tiết thực dạy đối với giáo viên kiêm nhiệm công tác CNTT của cơ sở giáo dục.

3.3.4 Giải pháp tài chính

Hàng năm các cơ sở giáo dục có dự toán phục vụ cho nghiên cứu khoa

học, triển khai ứng dụng CNTT. Huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác phục vụ cho ứng dụng và phát triển CNTT; Đầu tư về CNTT trong các cơ sở giáo dục có trọng tâm, trọng điểm.

4. Kinh phí thực hiện

Sở GD&ĐT: Nguồn ngân sách tỉnh cho năm 2015; Nguồn ngân sách sự nghiệp năm 2015, 2016 và từ các Chương trình, đề án giáo dục,...

Phòng GD&ĐT/Trường học: Nguồn ngân sách huyện cho năm 2015; Nguồn ngân sách sự nghiệp năm 2015, 2016, công tác xã hội hóa giáo dục và các nguồn thu hợp pháp khác.

5. Tổ chức thực hiện

Các phòng ban chức năng Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT và các trường học xác định nhiệm vụ của đơn vị trong việc triển khai kế hoạch theo mốc thời gian chi tiết sau:

TT	Thời gian	Nội dung	Đơn vị thực hiện
1	Tháng 9/2015	Ban hành hướng dẫn nhiệm vụ CNTT năm học 2015-2016 Hoàn thành phòng họp trực tuyến tại các đơn vị.	Sở GD&ĐT Đơn vị trực thuộc và Phòng GD&ĐT
2	Tháng 10/2015	Tập huấn CNTT sử dụng phòng họp trực tuyến; sử dụng và bảo mật email nội bộ ngành trong giao dịch công tác. Tập huấn sử dụng PM nhận xét đánh giá HS tiểu học. Tập huấn EduNoti (nhắn tin sms 2 chiều, miễn phí) cho các đơn vị đăng ký sử dụng	Sở GD&ĐT Phòng CNTT-CTHSSV, Phòng GDTH Đại diện lãnh đạo các đơn vị: PGD 02 (Lãnh đạo + Chuyên viên); Các trường THPT mỗi trường 01, GDTX 01.
3	Tháng 10-11/2015	Kiểm tra thực trạng ứng dụng CNTT tại các đơn vị, sử dụng sổ điểm online tại các trường THPT, TTGDTX, THCS. Tình hình triển khai nhiệm vụ năm học về CNTT. Cập nhật dữ liệu.	Sở GD&ĐT Phòng CNTT-CTHSSV Phòng GDTrH, GDTXCN
4	Tháng 11-12 /2015	Triển khai đăng ký email cho các trường (những đơn vị chưa sử dụng), khôi phục email nội bộ. Tập huấn phần mềm dinh dưỡng cho MN	Sở GD&ĐT. Phòng GD&ĐT (ĐK email cho CBGV các đơn vị trực thuộc). Phòng GDMN Sở.
	Tháng 1, 2/2016	Kiểm tra sự chính xác dữ liệu toàn ngành, đơn đốc nhập liệu Báo cáo sơ kết lĩnh vực CNTT Xây dựng thư viện học liệu mở. Thu bài giảng điện tử e-Learning các đơn vị	Sở, Phòng CNTT-CTHSSV GDTrH, GDTH, GDMN Phòng GD&ĐT và các trường trực thuộc.
5	Tháng 3, 4, 5/2016	Xây dựng các biểu mẫu thống kê, báo cáo trực tuyến.	CNTT-CTHSSV GDTrH, GDTH, MN
6	Tháng 5/2016	Báo cáo tổng kết năm học về CNTT.	Sở, Phòng và các trường.

7	Tháng 6-7/2016	Thi bài giảng e-learning: Hạn đăng ký dự thi: 30/7; Hạn nhận sản phẩm: 30/8; Công bố kết quả, trao giải: tháng 12. (hoặc Theo thể lệ mới)	Các đội tuyển, cá nhân giáo viên dự thi.
	Tháng 7- 8/2016	Tập huấn kỹ năng cơ bản về CNTT&TT; sử dụng mã nguồn mở	Sở GD&ĐT PGD 02; trường THPT, TTGDTX mỗi đơn vị 01.
8	Tháng 8- 9/2016	Xây dựng dự thảo kế hoạch, hướng dẫn CNTT cho năm học mới. Hội nghị rút kinh nghiệm, triển khai nhiệm vụ CNTT .	Sở GD&ĐT
9	Định kỳ	Báo cáo thống kê theo học kỳ và cả năm (Hồ sơ trường, PCGD). Thanh tra, kiểm tra về CNTT	Sở, Phòng và các trường.
10	Không định kỳ	Công tác ứng dụng CNTT,..Cập nhật dữ liệu điểm, rèn luyện của học sinh trên phần mềm EOS, công khai trên website theo quy định. Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách điện tử. Đề xuất, phát triển các ứng dụng mới. Đảm bảo an ninh mạng, tăng cường bảo mật các ứng dụng trực tuyến. Các nhiệm vụ khác do Bộ GD&ĐT, các Bộ, Ban ngành và UBND tỉnh yêu cầu.	Sở, Phòng và các trường.

Kiến nghị đề xuất:

Kiến toàn nhân lực đầu mỗi ứng dụng CNTT ở các Phòng GD&ĐT và các trường học.

Tiếp tục thực hiện quy định đặc thù quản trị hệ thống tại Sở, Phòng GD&ĐT, các đơn vị trường học.

Quan tâm đầu tư kinh phí cho hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT. Thanh tra Sở GD&ĐT và các phòng chức năng Sở GD&ĐT tăng cường công tác thanh tra kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ CNTT trong ngành giáo dục.

Trên đây là kế hoạch ứng dụng và phát triển CNTT của ngành Giáo dục và Đào tạo Hà Nam năm học 2015-2016, yêu cầu thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nam, qua Phòng CNTT-CTHSSV, email: phongcntt.sohanam@moet.edu.vn để được hỗ trợ./. *tl*

Nơi nhận:

- Cục CNTT, Bộ GD&ĐT (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c).
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Các phòng Sở (để phối hợp chỉ đạo);
- Các phòng GD&ĐT huyện, TP;
Trường THPT, TTGDTX (để thực hiện)
- Website Sở;
- Lưu: VT, CNTT-CTHSSV.



KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Quang Long